TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 13-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Lâm Giang
2. Ông Nguyễn Văn Kiểm

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Nam- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Phú Đ, sinh ngày 14/01/1970; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố Lao Động, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Bố đẻ: Phạm Phú Ngữ (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị Vuốt (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Con: Bị cáo có 4 người con, con lớn sinh năm 1991 con nhỏ sinh năm 2007; Gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là con thứ tư. Tiền án: không có. Tiền sự: Tại Quyết định số 153 ngày 07/12/2020 của Công an huyện Tân Yên xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Phú Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành nộp phạt xong ngày 08/12/2020; Tại Quyết định số 08 ngày 31/12/2020 của Công an huyện Tân Yên xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Phú Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành nộp phạt xong ngày 15/01/2021. Nhân thân: Ngày 05/02/1999: Công an huyện Tân Yên bắt, lập DCB số 162 về việc Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Tại Công an huyện Tân Yên không có thông tin, hồ sơ lưu trữ theo Danh chỉ bản trên; Tại Quyết định số 3856 ngày 19/10/2009 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma túy trong thời hạn 24 tháng đối với Phạm Phú Đ chấp hành xong ngày 21/10/2011; Tại Quyết định số 184 ngày 22/02/2012 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma

túy trong thời hạn 12 tháng đối với Phạm Phú Đ chấp hành xong ngày 27/02/2013; Tại Quyết định số 04 ngày 11/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Phú Đ trong thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

**** Người làm chứng:***

- Chị Dương Thị H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Na Gu, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Lao Động, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Lao Động, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/3/2021, bị cáo Phạm Phú Đ đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0376.153.792 của Bùi Thanh Tú, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Trong Hạ, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang nhờ Đ mua hộ Tú 01 thẻ điện thoại mạng Viettel, mệnh giá 100.000 đồng (Đ và Tú quen biết nhau từ trước), Đ đồng ý đi mua thẻ điện thoại cho Tú. Khoảng 09 giờ cùng ngày Đ đi bộ cầm thẻ điện thoại sang nơi ở của Tú tại ngôi nhà của ông Trịnh Xuân Thanh, sinh năm 1967 trú tại tổ dân phố Tân Hòa, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Đến nơi, Đ thấy Tú đang ở một mình, Đ đưa cho Tú chiếc thẻ điện thoại và ngồi chơi uống nước với Tú. Khoảng 20 phút sau biết Đ nghiện ma túy nên Tú đưa cho Đ 01 gói giấy bạc bên trong đựng ma túy Heroine để sử dụng. Đ cầm gói ma túy Tú đưa bỏ một ít ra sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại Đ gói lại và cất vào túi quần phía trước bên trái. sau khi sử dụng ma túy xong Tú cho Đ 01 gói giấy, bên trong có 03 gói giấy bạc đựng ma túy Heroine để Đ sử dụng, Đ cầm số ma túy Tú đưa cho và cất vào túi quần phía trước bên phải rồi ra về. Khoảng 09 giờ 35 phút cùng ngày, khi Đ vừa đi ra khỏi nơi ở của Tú đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Tân Hòa, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thì tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành kiểm tra. Đ tự nguyện khai báo và giao nộp toàn bộ số ma túy cất giấu trong người cho cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong đựng 03 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, thu giữ tại túi quần trước bên phải đang mặc của Phạm Phú Đ; 01 gói giấy bạc, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma

túy Heroine, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của Phạm Phú Đ. ,toàn bộ số vật chứng trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT"; 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu SMKAA đã qua sử dụng gắn sim số 0369845271.

Cùng ngày 13/3/2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Phạm Phú Đ tại tổ dân phố Lao Động, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Căn cứ lời khai của Phạm Phú Đ, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thanh Tú tại tổ dân phố Tân Hòa, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày 13/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT" có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì? Có khối lượng là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định số 436/KL-KTHS ngày 15/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy bạc (tất cả đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng) đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,139 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc là ma túy, có khối lượng 0,011 gam, loại Heroine.

Ngày 17/3/2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 22/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đ từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/3/2021.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đ đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Phạm Phú Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 13/3/2021, tại khu vực tổ dân phố Tân Hòa, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Phạm Phú Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo là người nghiện tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo có Tđộ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm của mình là sai. Đây là tình tiết giảm

nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Đ có nhân thân xấu, tại Quyết định số 153 ngày 07/12/2020 và Quyết định số 08 ngày 31/12/2020 bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra trong các năm 1999, 2009, 2012, 2016 bị cáo Đ đã được đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với người nghiện ma túy và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục con đường phạm tội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Đ không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian dài để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đ để sung ngân sách Nhà nước. Xong xét thấy bị cáo nghề nghiệp tự do, là người nghiện ma túy, không có tài sản, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người lương thiện.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 gói giấy bạc (tất cả đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,101 gam loại Heroine được hoàn lại sau giám định; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc đều là ma túy, có khối lượng 0,004 gam loại Heroine được hoàn lại sau giám định.

Đây là các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và kết luận giám định là các chất ma túy, vật cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần phải tịch thu tiêu huỷ các vật chứng trên.

- Đối với chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu SMKAA bên trong gắn 01 sim điện thoại Viettel số 0369845271 do bị cáo Phạm Phú Đ giao nộp cho Cơ quan điều tra, quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của Đ không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lại, Hội đồng xét xử thấy cần trả lại cho bị cáo.

* Đối với đối tượng Bùi Thanh Tú, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành xác minh tại địa phương, nhưng hiện nay gia đình và chính quyền địa phương không biết Tú ở đâu, làm gì. Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã phối hợp với Công an thị trấn Nhã Nam xác định hiện nay Tú không cư trú tại ngôi nhà của ông Trịnh Xuân Thanh ở tổ dân phố Tân Hòa, thị trấn Nhã Nam, huyện

Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương đối với ông Trịnh Xuân Thanh. Tuy nhiên, hiện nay ông Thanh vắng mặt tại địa phương. Kết quả thu giữ điện tín đối với số điện thoại 0376.153.792 đăng ký tên chủ sử dụng là Tạ Thị Hương, sinh năm 1988 trú tại tổ dân phố Thành Chung, thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Quá trình làm việc với chị Hương, chị Hương trình bày đã mất số điện thoại này từ tháng 4/2020 và không quen biết ai là Bùi Thanh Tú. Ngày 25/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Thông báo truy tìm Bùi Thanh Tú nhưng hiện nay chưa có thông tin về đối tượng, Cơ quan điều tra công an huyện Tân Yên đã tách phần tài liệu liên quan đến Bùi Thanh Tú ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đ ngày 13/3/2021, ngày 07/6/2021 Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính phạt 1.000.000 đồng đối với bị cáo Đ. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 293; Điều 305; Điều 331; Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Phú Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Phú Đ 01(một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/3/2021.

[3] Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: Trong 01(một) phong bì có ký hiệu "QT" được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 03(ba) gói giấy bạc (tất cả đựng trong 01(một) gói giấy bạc màu trắng) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,101 gam loại Heroine được hoàn lại sau giám định; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc đều là ma túy, có khối lượng 0,004 gam loại Heroine được hoàn lại sau giám định.

* Trả lại cho bị cáo Đ: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SMKAA màu đen đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra, điện thoại có gắn sim số 0369.845.271, có số IMEI1: 355680513243451 và số IMEI2: 355680513243469.

[4] Về án phí Bị cáo Phạm Phú Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lâm Giang **Nguyễn Văn Kiểm** **Nguyễn Thị Vân**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân